

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA VANG  
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27a/2020/HS-ST

Ngày: 30/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Phú Đạt.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Lê Thị Hồng**

**Bà Lê Thị Phước Oanh.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Hà Mai Sương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Nghiệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

1. **Đặng P;** Sinh năm 1985 tại Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng T (sinh năm 1942) và bà Đặng Thị K (sinh năm 1947). Bị cáo là con út trong gia đình có 7 anh chị em, có vợ: Trịnh Thị Minh T - sinh năm 1989; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 21/02/2019 bị Công an huyện Hòa Vang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPVPHC về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Võ Văn V;** Sinh năm 1980 tại Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Làm nông; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trước khi phạm tội là Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam; Con ông Võ L (sinh năm 1954) và bà Ngô Thị L1 (sinh năm 1956). Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 4 anh chị em; Có vợ: Ngô Thị H - sinh năm 1989; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 21/02/2019 bị Công an huyện Hòa Vang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27/QĐ-XPVPHC về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. **NLQ1**, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. **NLQ2**, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. **NLQ3**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

4. **NLQ4**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

5. **NLQ5**, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

6. **NLQ6**, sinh năm 1945. Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 12/02/2020, NLQ1 (sinh năm 1980; trú tại: Thôn T, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng) rủ NLQ2 (sinh năm 1981; trú tại: Thôn M, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng) đến nhà mẹ của mình là NLQ6 (sinh năm 1945; trú tại thôn T, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng) để chơi. Sau khi NLQ2 đến nhà NLQ6, thì cả hai có đánh bài xì lát ăn thua bằng tiền, mỗi ván ăn thua 20.000 đồng.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút thì có thêm Võ Văn V, Đặng P, NLQ3 (sinh năm 1990; trú thôn T, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng), NLQ4 (sinh năm 1992; trú tại thôn D, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng) và NLQ5 (sinh năm 1975; trú thôn L, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng) cùng đến tham gia chơi. Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Xì lát” ăn thua bằng tiền, mỗi ván ăn thua từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng. Khi Đặng P, Võ Văn V, NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ4 và NLQ5 chơi đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã Hòa Phong phát hiện bắt quả tang.

**\* Tang vật tạm giữ**

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng;
- 01 đĩa sứ màu trắng đục;
- Số tiền 800.000 đồng tạm giữ trên người Võ Văn V,
- Số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu đen tạm giữ trên người Đặng P;
- Số tiền 400.000 đồng tạm giữ trên người NLQ1;
- Số tiền 11.500.000 đồng tạm giữ trên người NLQ2;
- Số tiền 3.150.000 đồng tạm giữ trên người NLQ3;
- Số tiền 600.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 màu vàng đồng tạm giữ trên người NLQ4;
- Số tiền 200.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng, tạm giữ trên người NLQ5.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã chứng minh được số tiền mà các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc cụ thể như sau:

- Đặng P sử dụng số tiền 550.000 đồng (quá trình đánh thua 50.000 đồng);
- Võ Văn V sử dụng 400.000 đồng (quá trình đánh thua 300.000 đồng);
- NLQ1 sử dụng 400.000 đồng (quá trình đánh hòa vốn);
- NLQ2 sử dụng 1.000.000 đồng (quá trình đánh thua 500.000 đồng);
- NLQ3 sử dụng 200.000 đồng (quá trình đánh thì ăn 950.000 đồng);
- NLQ4 sử dụng 600.000 đồng (quá trình đánh thì hòa vốn);
- NLQ5 sử dụng 300.000 đồng (quá trình đánh thì thua 100.000 đồng).

Như vậy, các đối tượng nêu trên đã sử dụng tổng số tiền 3.450.000 đồng vào mục đích đánh bạc.

Số tiền còn lại 700.000 đồng tạm giữ trên người V khai nhận là để nộp tiền điện. Số tiền còn lại 11.000.000 đồng tạm giữ trên người NLQ2, thì NLQ2 khai nhận đây là tiền bán mỹ phẩm và không dùng vào mục đích để đánh bạc. Số tiền còn lại 2.000.000 đồng tạm giữ trên người NLQ3, NLQ3 khai nhận đây là số tiền nộp phạt vi phạm giao thông và không dùng vào mục đích để đánh bạc.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 32/CT-VKSHV ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đặng P, Võ Văn V về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng số: 32/CT-VKSHV ngày 29 tháng 5 năm 2020 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ: Khoản 1,3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) xử phạt các bị cáo Đặng P, Võ Văn V từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Đánh bạc*” và phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật được nêu tại bản cáo trạng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đặng P và Võ Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng. Các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội lao động học tập và lo cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 12/02/2020, nhà bà NLQ6 (sinh năm 1945; trú tại thôn T, xã P, huyện V) các đối tượng NLQ1, NLQ2, Võ Văn V, NLQ3, NLQ4, Đặng P, NLQ5 đã có hành vi sử dụng một bộ bài tây 52 lá thỏa thuận đánh bài “xì lát” ăn thua bằng tiền thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền mà các đối tượng dùng để đánh bạc là 3.450.000 đồng (Ba triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định, ngày 21/02/2019, bị cáo Đặng P và Võ Văn V đã bị Công an huyện Hòa Vang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo Đặng P và Võ Văn V đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng tội.

[3] *Xét tính chất, hậu quả của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:*

Mặc dù chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng các bị cáo Đặng P, Võ Văn V vẫn cùng một số đối tượng khác tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền. Trong đó bị cáo Đặng P sử dụng số tiền 550.000 đồng (Năm trăm, năm mươi nghìn đồng) bị cáo Võ Văn V số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ an toàn, trật tự công cộng là tệ nạn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đối với các bị cáo cần xử phạt phù hợp với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình các bị cáo là người có công với cách mạng, thân nhân được Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng tặng Bằng khen vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS sẽ được xem xét áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình. Từ những nhận định như trên, nhằm thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly ra các bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng biện pháp cải tạo không giam giữ cũng đảm bảo cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và làm gương cho người khác như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung để phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Đối với NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ4, NLQ5 đã có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền, nhưng do số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, đồng thời các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, Công an huyện Hòa Vang đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” đối với các đối tượng nêu trên là có cơ sở nên HĐXX không đề cập.

[5] Đối với NLQ6 là chủ nhà nơi mà các bị cáo P và V đánh bạc, quá trình điều tra xác định lúc các bị cáo V và P đánh bạc cùng với các đối tượng NLQ1, NLQ2, NLQ3,

NLQ4 và NLQ5 thì NLQ6 không có mặt tại nhà, không biết vụ việc nêu trên. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang không đề cập xử lý là có cơ sở.

*[6] Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 điện thoại Iphone 8 màu vàng đồng của NLQ4; 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu vàng – trắng, số Imei 353415/08/745899/11 của NLQ5; 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu đen, số Imei 353317/09/114428/8 của Đặng P. Quá trình điều tra xác định các tài sản này không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là có cơ sở. Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ trên người bị cáo Võ Văn V; số tiền 11.000.000 đồng thu giữ trên người NLQ2 và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ trên người NLQ3, quá trình điều tra xác định các tài sản này không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã trả lại cho bị cáo V, NLQ2 và NLQ3 là có cơ sở.

- Đối với số tiền 3.450.000 đồng (Ba triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước

- Đối với một bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 đĩa sứ màu trắng đục là tang vật của vụ án và hiện nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

*[7] Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)

*Tuyên bố:* Bị cáo **Đặng P** phạm tội “*Đánh bạc*”. Xử phạt: **Đặng P** 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giáo dục.

Phạt bổ sung đối với bị cáo **Đặng P** số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Giao bị cáo Đặng P về UBND xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

*Tuyên bố:* Bị cáo **Võ Văn V** phạm tội “*Đánh bạc*”. Xử phạt: **Võ Văn V** 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giáo dục.

Phạt bổ sung đối với bị cáo **Võ Văn V** số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Giao bị cáo Đặng P về UBND xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: một bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 đĩa sứ màu trắng đục.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: số tiền 3.450.000 đồng (Ba triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Toàn bộ số vật chứng trên, hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

### 3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Căn cứ: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo Đặng P, Võ Văn Kiệt mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang
- Công an huyện Hòa Vang;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Phạm Phú Đạt**